

Số: 52/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: anh Trần Văn H, sinh năm: 1992; nơi cư trú: khu Th, phường M2, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1994; nơi cư trú: số 87 Tuệ T, khu 6, phường M2, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Trần Quỳnh A, sinh ngày 17/6/2014 và Trần Ngọc Á, sinh ngày 16/11/2021. Các đương sự thống nhất thỏa thuận anh Trần Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Trần Quỳnh A đến tuổi thành niên; chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Á đến tuổi thành niên. Các đương sự đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: các đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* tự thỏa thuận.

- *Về các khoản nợ chung:* không có.

- *Về án phí:* anh Trần Văn H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số 0000776 ngày 09/9/2025; anh Hải được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6-Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Móng Cái 2, tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 6-Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Huệ